TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/2018/QĐST-HNGĐ

Hoà Vang, ngày 16 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018, giữa người yêu cầu: Ông Võ Thi S, sinh năm 1979 và bà Trương Thị B, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Thi S và bà Trương Thị B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Thi S và bà Trương Thị B thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Võ Thi S và bà Trương Thị B thỏa thuận giao 02 con chung tên Võ Quốc T1, sinh ngày 13/12/2007 và Võ Quốc T2, sinh ngày 28/6/2011 cho ông Võ Thi S trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trương Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Võ Thi S và bà Trương Thị B mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng); ông S và bà B đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu số 0006456 ngày 21/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn